

Bản án số: 16/2025/DS-ST

Ngày: 29/8/2025

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trà Thanh Tùng;

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Nguyễn Thị Hồng Nga.

- Bà Nguyễn Thị Anh Thư.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quang Đạt, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Võ Hồng Phương- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 146/2025/TLST-DS ngày 12/6/2025 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2025/QĐXXST-DS ngày 18/7/2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 32/2025/QĐST-DS ngày 11/8/2025 giữa các đương sự:

1/ *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại cổ phần Qt Việt Nam (sau đây gọi là Ngân hàng).

Địa chỉ: Tầng 1 và tầng 2, tòa nhà SailingTower, số 111 A Pasteur, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc Vũ – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đình Thiện - Chức vụ: Giám đốc Khối Mạng lưới Kinh doanh Ngân hàng Bán lẻ (theo giấy ủy quyền số: 226369.24 ngày 23/10/2024).

Đại diện theo ủy quyền lại: Ông Bùi Đăng Duy – Chức vụ: Giám đốc Thu hồi nợ Trực tiếp và Xử lý nợ Vùng Nam Trung Bộ (theo giấy ủy quyền số: 232618.24 ngày 23/10/2024).

- Ông Hà Văn Khánh.

- Ông Phạm Tuấn.

- Ông Cao Xuân Cường

Đều là cán bộ Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (theo giấy ủy quyền số: 282807.24 ngày 10/12/2024).

Địa chỉ: 186 Hùng Vương, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi.

2/ *Bị đơn:*

1/ Ông Dương Minh T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn Kỳ Xuyên, xã Tịnh Khê, tỉnh Quảng Ngãi.

2/ Bà Nguyễn Thị Minh C, sinh năm 1990.

Địa chỉ: 109 Ngõ Sỹ Liên, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 10/12/2024, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của Ngân hàng trình bày:*

Ngân hàng chi nhánh Quảng Ngãi cấp tín dụng cho ông Dương Minh T, bà Nguyễn Thị Minh C như sau:

- Hợp đồng vay số 3665057.22 ngày 15/4/2022:

Số tiền vay 1.500.000.000 đồng, mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động buôn bán và bán lẻ, sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe động cơ khác, thời hạn vay: 24 tháng; lãi suất tại thời điểm giải ngân 9%/năm. Lãi suất này là lãi suất ưu đãi và chỉ được áp dụng trong 09 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân khoản tín dụng. Hết thời hạn ưu đãi nói trên, lãi suất sẽ được điều chỉnh lại 03 tháng một lần bằng lãi suất cơ sở theo sản phẩm cộng biên độ 2%/năm. Thông tin về lãi suất cơ sở theo sản phẩm tại từng thời kỳ được thông báo công khai trên website của VIB và/hoặc theo hình thức thông báo khác do VIB quyết định trong từng thời kỳ. Trả nợ gốc: Thời gian ân hạn: Không; sau thời gian ân hạn: Cuối kỳ. Trả nợ lãi: Hàng tháng vào ngày 21, kỳ trả lãi đầu tiên là ngày 21/3/2024.

- Đề nghị phát hành thẻ ngày 21/5/2022, VIB đồng ý cấp Thẻ tín dụng cho ông Dương Minh T chi tiết số thẻ như sau 5268873001727235, hạn mức thẻ: 50.000.000 đồng. Lãi suất, phí: Theo bản chấp thuận về điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng VIB.

Tài sản thế chấp: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 112, tờ bản đồ số: 17, địa chỉ: Xã Tịnh Kỳ, thành phố Quảng Ngãi (nay là xã Tịnh Khê), tỉnh Quảng Ngãi. Diện tích: 292,3 m² (Bằng chữ: Hai trăm chín mươi hai phẩy ba mét vuông). Thời hạn sử dụng: Đất ở: Lâu dài; đất trồng cây hàng năm khác: Đến ngày 31/12/2071. Hình thức sử dụng: Riêng 292,3 m², Chung: Không m²; Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn 200m²; đất trồng cây hàng năm khác 92,3m². Nguồn gốc sử dụng: Được tặng cho đất được công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất 200m²; Được tặng cho đất được công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất 92,3m².

Quá trình thực hiện hợp đồng:

- Ngày 21/02/2024, VIB đã giải ngân cho ông Dương Minh T và bà Nguyễn Thị Minh C với số tiền 1.500.000.000 đồng, theo Đơn đề nghị giải ngân kèm Khế ước nhận nợ (KUNN) số 3665057(3).22 ngày 21/02/2024 theo đúng yêu cầu của ông Dương Minh Trà và bà Nguyễn Thị Minh Cẩm và phù hợp với quy định tại hợp đồng tín dụng.

- Căn cứ Đề nghị phát hành thẻ ngày 21/5/2022, VIB đồng ý cấp Thẻ tín dụng cho ông Dương Minh Trà chi tiết số thẻ như sau 5268873001727235; Hạn mức thẻ: 50.000.000 đồng; Lãi suất, phí: theo bản chấp thuận về điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng VIB.

- Trong thời gian thực hiện hợp đồng tín dụng, ông Dương Minh Trà và bà Nguyễn Thị Minh Cẩm đã nhiều lần vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Đến thời điểm ngày 29/8/2025, ông Dương Minh Trà và bà Nguyễn Thị Minh Cẩm chỉ trả được tiền lãi là 78.781.583 đồng, chưa trả tiền gốc. Mặc dù VIB đã nhiều lần đôn

độc, tạo điều kiện trả nợ, nhưng ông Dương Minh Trà và bà Nguyễn Thị Minh Cẩm vẫn chây ỳ, không trả nợ. Khoản nợ của ông Dương Minh Trà và bà Nguyễn Thị Minh Cẩm đã chuyển sang quá hạn từ ngày 21/10/2024.

- Tạm tính đến ngày 29/8/2025, ông Dương Minh Trà và bà Nguyễn Thị Minh Cẩm còn nợ VIB với tổng số tiền là 1.771.540.367 đồng, trong đó:

Nợ gốc: 1.545.125.000 đồng;

Nợ lãi: 46.375.948 đồng;

Lãi quá hạn: 148.204.437 đồng;

Phí: 31.834.982 đồng.

Nay Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết:

1/ Buộc ông Dương Minh Trà và bà Nguyễn Thị Minh Cẩm trả ngay cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam toàn bộ số tiền còn chưa thanh toán tạm tính đến ngày 29/8/2025 theo quy định tại hợp đồng tín dụng số 3665057.22 ngày 15/4/2022 là 1.678.577.580 đồng, nợ gốc là: 1.500.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là: 46.375.948 đồng, nợ lãi quá hạn là: 132.201.632 đồng.

2/ Buộc ông Dương Minh Trà trả ngay cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam toàn bộ số tiền còn chưa thanh toán tạm tính đến ngày 29/8/2025 theo đề nghị phát hành thẻ đã ký ngày 21/5/2022. Dư nợ thẻ tín dụng số 5268873001727235 là 92.962.787 đồng, nợ gốc là: 45.125.000 đồng, nợ lãi quá hạn là: 16.002.805 đồng, phí là 31.834.982 đồng.

3/ Ông Dương Minh Trà và bà Nguyễn Thị Minh Cẩm còn phải tiếp tục trả lãi trên số tiền nợ gốc, nợ lãi chậm trả, phí theo mức lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng, thẻ tín dụng nêu trên kể từ ngày 30/8/2025 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ các khoản tiền phải trả VIB.

4/ Kể từ ngày Bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật mà ông Dương Minh Trà và bà Nguyễn Thị Minh Cẩm không trả được toàn bộ khoản nợ thì VIB được tự mình và/hoặc có quyền đề nghị cơ quan thi hành án kê biên, phát mại toàn bộ tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 112, tờ bản đồ số: 17, địa chỉ: xã Tịnh Kỳ, thành phố Quảng Ngãi (nay là xã Tịnh Khê), tỉnh Quảng Ngãi, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CL 529691, sổ vào sổ cấp GCN: CS03134 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 30/12/2017, đứng tên ông Dương Minh Trà theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 9048967.22.406, ngày 04/5/2022.

5/ Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả khoản nợ của ông Dương Minh Trà và bà Nguyễn Thị Minh Cẩm với VIB. Trường hợp nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ để thanh toán hết khoản nợ thì ông Dương Minh Trà và bà Nguyễn Thị Minh Cẩm vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho VIB.

** Bị đơn ông Dương Minh Trà và bà Nguyễn Thị Minh Cẩm không trình bày ý kiến.*

Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi tại phiên tòa: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tuân theo đúng pháp luật tố tụng dân sự về xác định quan hệ pháp luật, tư cách đương sự, thẩm quyền, thời hạn chuẩn bị xét xử, xác minh thu thập chứng cứ, thời hạn tổng đạt các văn bản tố tụng, gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, trình tự, thủ tục phiên tòa; nguyên đơn tuân

theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa chấp hành đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

1/ Buộc ông Dương Minh T và bà Nguyễn Thị Minh C trả ngay cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam toàn bộ số tiền còn chưa thanh toán tạm tính đến ngày 29/8/2025 theo quy định tại hợp đồng tín dụng số 3665057.22 ngày 15/4/2022 là 1.678.577.580 đồng, nợ gốc là: 1.500.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là: 46.375.948 đồng, nợ lãi quá hạn là: 132.201.632 đồng.

2/ Buộc ông Dương Minh T trả ngay cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam toàn bộ số tiền còn chưa thanh toán tạm tính đến ngày 29/8/2025 theo đề nghị phát hành thẻ đã ký ngày 21/5/2022. Dư nợ thẻ tín dụng số 5268873001727235 là 92.962.787 đồng, nợ gốc là: 45.125.000 đồng, nợ lãi quá hạn là: 16.002.805 đồng, phí là 31.834.982 đồng.

3/ Ông Dương Minh T và bà Nguyễn Thị Minh C còn phải tiếp tục trả lãi trên số tiền nợ gốc, nợ lãi chậm trả, phí theo mức lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng, thẻ tín dụng nêu trên kể từ ngày 30/8/2025 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ các khoản tiền phải trả VIB.

4/ Kể từ ngày Bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật mà ông Dương Minh Trà và bà Nguyễn Thị Minh Cẩm không trả được toàn bộ khoản nợ thì VIB được tự mình và/hoặc có quyền đề nghị cơ quan thi hành án kê biên, phát mại toàn bộ tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 112, tờ bản đồ số: 17, địa chỉ: xã Tịnh Kỳ, thành phố Quảng Ngãi (nay là xã Tịnh Khê), tỉnh Quảng Ngãi, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CL 529691, số vào sổ cấp GCN: CS03134 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 30/12/2017, đứng tên ông Dương Minh Trà theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 9048967.22.406, ngày 04/5/2022.

5/ Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả khoản nợ của ông Dương Minh T và bà Nguyễn Thị Minh C với VIB. Trường hợp nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ để thanh toán hết khoản nợ thì ông Dương Minh Trà và bà Nguyễn Thị Minh Cẩm vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho VIB.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng tín dụng nên Tòa án xác định quan hệ tranh chấp của vụ án là “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”. Địa chỉ của bị đơn là thôn Kỳ Xuyên, xã Tịnh Khê, tỉnh Quảng Ngãi và phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi nên căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi.

Bị đơn ông Dương Minh T và bà Nguyễn Thị Minh C đã được triệu tập lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét yêu cầu của Ngân hàng về việc yêu cầu ông Dương Minh T và bà Nguyễn Thị Minh C cho Ngân hàng toàn bộ số nợ gốc và nợ lãi: Theo hợp đồng tín dụng số 3665057.22 và Khế ước nhận nợ số 3665057(3).22 ngày 21/02/2024 được ký kết giữa Ngân hàng và ông Trà, bà Cẩm thì ông Trà, bà Cẩm đã nhận đủ số tiền gốc vay là 1.500.000.000 đồng. Tại thời điểm ngày 21/02/2024 để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ vay của ông Trà, bà Cẩm thì Ngân hàng, ông Trà, bà Cẩm đã ký hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 9048967.22.406, ngày 04/5/2022 theo đó ông Trà, bà Cẩm thế chấp cho Ngân hàng thửa đất số: 112, tờ bản đồ số: 17, địa chỉ: xã Tịnh Kỳ, thành phố Quảng Ngãi (nay là xã Tịnh Khê), tỉnh Quảng Ngãi, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CL 529691, số vào sổ cấp GCN: CS03134 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 30/12/2017, đứng tên ông Dương Minh Trà. Trong thời gian thực hiện hợp đồng tín dụng, ông Dương Minh Trà và bà Nguyễn Thị Minh Cẩm đã nhiều lần vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Khoản nợ của ông Dương Minh Trà và bà Nguyễn Thị Minh Cẩm đã chuyển sang quá hạn từ ngày 21/10/2024. Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu Ngân hàng buộc ông Dương Minh Trà và bà Nguyễn Thị Minh Cẩm trả cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam toàn bộ số tiền còn chưa thanh toán tạm tính đến ngày 29/8/2025 theo quy định tại hợp đồng tín dụng số 3665057.22 ngày 15/4/2022 là 1.678.577.580 đồng, nợ gốc là: 1.500.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là: 46.375.948 đồng, nợ lãi quá hạn là: 132.201.632 đồng.

[2.2] Xét yêu cầu của Ngân hàng buộc ông Dương Minh Trà trả cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam toàn bộ số tiền theo đề nghị phát hành thẻ: Theo đề nghị phát hành thẻ đã ký ngày 21/5/2022 được ký kết giữa Ngân hàng và ông Trà thì ông Trà còn dư nợ thẻ tín dụng số 5268873001727235 là 92.962.787 đồng, nợ gốc là: 45.125.000 đồng, nợ lãi quá hạn là: 16.002.805 đồng, phí là 31.834.982 đồng. Trong thời gian thực hiện hợp đồng thẻ tín dụng, ông Dương Minh Trà đã nhiều lần vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Khoản nợ của ông Dương Minh Trà đã chuyển sang quá hạn từ ngày 21/10/2024. Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu Ngân hàng buộc ông Dương Minh Trà trả cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam là 92.962.787 đồng, nợ gốc là: 45.125.000 đồng, nợ lãi quá hạn là: 16.002.805 đồng, phí là 31.834.982 đồng.

[2.3] Đối với yêu cầu của Ngân hàng, trường hợp Dương Minh T và bà Nguyễn Thị Minh C không trả được nợ hoặc trả không đầy đủ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản đã thế chấp để bảo đảm cho Hợp đồng tín dụng, thấy rằng:

Tài sản thế chấp gồm: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 112, tờ bản đồ số: 17, địa chỉ: xã Tịnh Kỳ, thành phố Quảng Ngãi (nay là xã Tịnh Khê), tỉnh Quảng Ngãi, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CL 529691, số vào sổ cấp GCN: CS03134 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 30/12/2017, đứng tên ông Dương Minh Trà theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 9048967.22.406, ngày 04/5/2022.

Hợp đồng thế chấp này được ký kết trên cơ sở tự nguyện, các chủ thể có năng lực pháp luật dân sự, hành vi dân sự, mục đích và nội dung hợp đồng không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội và được công chứng, được đăng ký bảo đảm nên có hiệu lực, các bên phải thực hiện quyền, nghĩa vụ đối với nhau theo cam kết, được pháp luật công nhận và bảo vệ, theo quy định tại các Điều 117, 118, 119, 298, 317, 318, 319, 401 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Theo quy định tại hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất về xử lý tài sản bảo đảm ông Trà, bà Cẩm vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý toàn bộ tài sản thế chấp tại Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 9048967.22.406, ngày 04/5/2022. Do đó yêu cầu của Ngân hàng về xử lý tài sản thế chấp là có căn cứ nên chấp nhận và phù hợp Điều 299 Bộ luật dân sự năm 2015.

Sau khi phát mại tài sản đảm bảo nêu trên không đủ để Ngân hàng thu hồi nợ vay thì ông Trà, bà Cẩm vẫn phải tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi, lãi quá hạn, phí theo lãi suất, phí đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng, thế tín dụng nêu trên.

[3] Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, bị đơn ông Trà, bà Cẩm đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho các ông bà trên, có nội dung Ngân hàng yêu cầu ông Trà, bà Cẩm trả nợ gốc và nợ lãi, trường hợp ông Trà, bà Cẩm không trả hoặc trả không đầy đủ thì Ngân hàng yêu cầu xử lý tài sản thế chấp nêu trên, tuy nhiên ông Trà, bà Cẩm không đến Tòa án để làm việc theo giấy triệu tập của Tòa án, không có văn bản trình bày ý kiến của mình về việc Ngân hàng khởi kiện và cũng không phản đối những tình tiết, sự kiện do Ngân hàng đưa ra, nên căn cứ khoản 4 Điều 91, khoản 1 Điều 96 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng buộc bị đơn ông T, bà C có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng. Do đó ông Trà, bà Cẩm phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 62.357.327 đồng. Ông Trà phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 4.648.139 đồng.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí 28.917.162 đồng.

[5] Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ 3.000.000 đồng, do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, bị đơn phải chịu chi phí này. Trong quá trình giải quyết vụ án Ngân hàng đã nộp tạm ứng và chi phí xong, bị đơn ông Trà, bà Cẩm phải hoàn trả lại cho Ngân hàng 3.000.000 đồng.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Quảng Ngãi tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận;

[7] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 91, Điều 92, Điều 144, Điều 147, Điều 157, Điều 158, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 235, Điều 266, Điều 267, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 117, 118,

119, 292, 293, 294, 295, 298, 299, 317, 318, 319, 320, 321, 322, 323, 401, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91, Điều 95 Luật tổ chức tín dụng; Điều 26 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử:

I/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam.

1/ Buộc ông Dương Minh T và bà Nguyễn Thị Minh C trả cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam toàn bộ số tiền tạm tính đến ngày 29/8/2025 theo quy định tại hợp đồng tín dụng số 3665057.22 ngày 15/4/2022 là 1.678.577.580 đồng, nợ gốc là: 1.500.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là: 46.375.948 đồng, nợ lãi quá hạn là: 132.201.632 đồng.

2/ Buộc ông Dương Minh T trả cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam toàn bộ số tiền tạm tính đến ngày 29/8/2025 theo đề nghị phát hành thẻ đã ký ngày 21/5/2022. Dư nợ thẻ tín dụng số 5268873001727235 là 92.962.787 đồng, nợ gốc là: 45.125.000 đồng, nợ lãi quá hạn là: 16.002.805 đồng, phí là: 31.834.982 đồng.

3/ Ông Dương Minh T và bà Nguyễn Thị Minh C còn phải tiếp tục trả lãi trên số tiền nợ gốc, nợ lãi chậm trả, phí theo mức lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng, thẻ tín dụng số 5268873001727235 nêu trên kể từ ngày 30/8/2025 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ các khoản tiền phải trả cho VIB.

4/ Kể từ ngày Bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật mà ông Dương Minh T và bà Nguyễn Thị Minh C không trả được toàn bộ khoản nợ thì VIB có quyền đề nghị cơ quan thi hành án dân sự kê biên, phát mại toàn bộ tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 112, tờ bản đồ số: 17, địa chỉ: xã Tịnh Kỳ, thành phố Quảng Ngãi (nay là xã Tịnh Khê), tỉnh Quảng Ngãi, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CL 529691, số vào sổ cấp GCN: CS03134 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 30/12/2017, đứng tên ông Dương Minh Trà theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 9048967.22.406, ngày 04/5/2022.

5/ Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả khoản nợ của ông Dương Minh Trà và bà Nguyễn Thị Minh Cẩm với VIB. Trường hợp nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ để thanh toán hết khoản nợ thì ông Dương Minh Trà và bà Nguyễn Thị Minh Cẩm vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho VIB.

II/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Dương Minh T và bà Nguyễn Thị Minh C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 62.357.327 đồng. Ông Dương Minh Trà phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 4.648.139 đồng.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam số tiền tạm ứng án phí 28.917.162 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001458 ngày 12/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi.

III/ Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ 3.000.000 đồng, Ngân hàng đã nộp tạm ứng và chi phí xong, bị đơn ông Dương Minh Trà và bà Nguyễn Thị Minh Cẩm phải hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam 3.000.000 đồng.

VI/ Về quyền kháng cáo: Dương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

V/ Trường hợp Bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 của Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSNDKV1-Quảng Ngãi;
- THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Trà Thanh Tùng